

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
Mã số thuế: 0301129367

Số: **1546** /TCT-TCNS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 3 năm 2017

V/v Báo cáo chế độ tiền lương, tiền thưởng của
Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV

Kính gửi:

- BỘ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI;**
- BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ;**
- ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH;**
- SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI.**

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước,

Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên kính báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân Tp.HCM và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tình hình thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng của Tổng công ty như sau:

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của Tổng công ty:

a. Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của Tổng công ty:

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: Tiền lương đối với Người lao động được trả lương theo cấp bậc kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ, chức danh công việc trên cơ sở các thang lương, bảng lương, chế độ phụ cấp lương theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch, gắn với năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, kinh doanh, trả lương thỏa đáng đối với người có tài năng, có trình độ chuyên môn, kỹ thuật, năng suất lao động cao và đóng góp nhiều cho Tổng công ty;

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Tiền lương đối với người quản lý chuyên trách được xác định và trả lương gắn với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát, có không chế mức hưởng tối đa và bảo đảm tương quan hợp lý với tiền lương của người lao động trong Tổng công ty. Riêng thù lao đối với người quản lý không chuyên trách tại Tổng công ty được tính theo công việc và thời gian làm việc, nhưng không vượt quá 20% tiền lương của người quản lý chuyên trách.

b. Quỹ tiền lương kế hoạch:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: được xác định trên cơ sở số lao động kế hoạch và mức tiền lương bình quân kế hoạch; mức tiền lương bình quân kế hoạch được

xác định căn cứ vào mức tiền lương bình quân thực hiện của năm trước liền kề gắn với chỉ tiêu năng suất lao động và lợi nhuận kế hoạch so với thực hiện của năm trước liền kề theo nguyên tắc: năng suất lao động và lợi nhuận tăng thì tiền lương bình quân tăng; năng suất lao động và lợi nhuận giảm thì tiền lương bình quân giảm; không có lợi nhuận hoặc lỗ thì mức tiền lương bình quân bằng mức lương theo hợp đồng lao động bình quân.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: được xác định trên cơ sở số người quản lý chuyên trách kế hoạch và mức tiền lương bình quân kế hoạch; mức tiền lương bình quân kế hoạch được căn cứ vào mức lương cơ bản tính bình quân của người quản lý chuyên trách trong Tổng công ty và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh so với chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh thực hiện của năm trước liền kề.

c. Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Tổng công ty:

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: thực hiện theo Quy chế trả lương đối với người lao động Tổng công ty Cáp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Công ty mẹ) được ban hành kèm theo Quyết định số 287/QĐ-TCT-TCNS ngày 04/10/2016 của Tổng công ty Cáp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên;

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: thực hiện theo Quy chế trả lương, thù lao, thưởng của đối với thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Tổng công ty Cáp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Công ty mẹ) được ban hành kèm theo Quyết định số 04/QĐ-TCT-HĐTV ngày 24/01/2016 của Tổng công ty Cáp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Tổng công ty.

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2016

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo	
			Kế hoạch	Thực hiện
I	Hạng công ty được xếp		Tổng công ty đặc biệt	Tổng công ty đặc biệt
II	Tiền lương của Người lao động			
1	Lao động	Người	1.160	1.103
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/ tháng	13.822	15.274
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	192.403	202.173
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	-	-

5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/ tháng	13.822	15.274
III Tiền lương của Người quản lý doanh nghiệp				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	11	-
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	29,45	29,45
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	6.610	6.960
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	50,08	52,33
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	-	-
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	-	-
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	50,08	52,33

Tổng công ty kính báo cáo đến Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân Tp.HCM và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về quản lý lao động, tiền lương của Tổng công ty được thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐTV } (để báo cáo);
- Tổng giám đốc }
- Ban Kiểm soát;
- Phó TGĐ - Sứ;
- Lưu: VP, TC (P).

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Dụ

